



**BÁO CÁO TÌNH HÌNH
XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN**

THỊ TRƯỜNG NHẬT BẢN

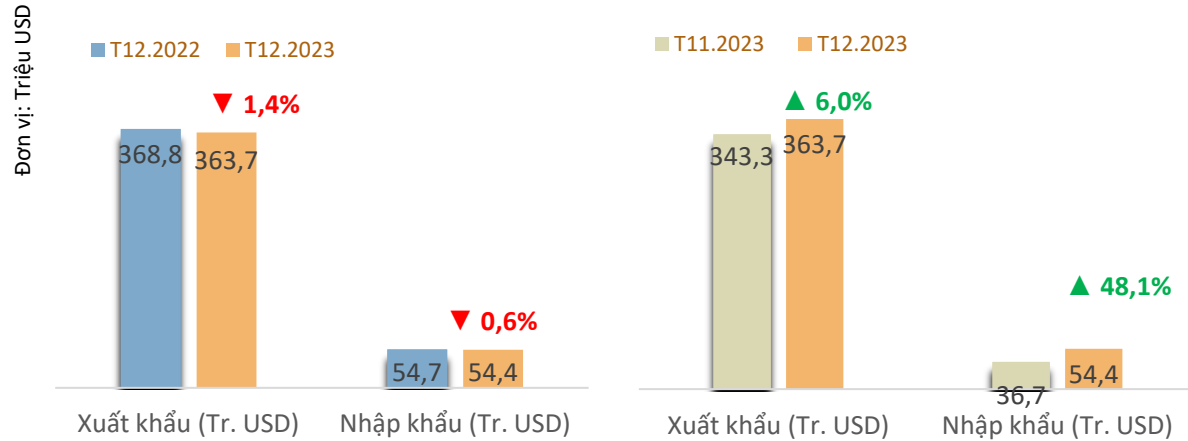


Số Tháng 1/2024

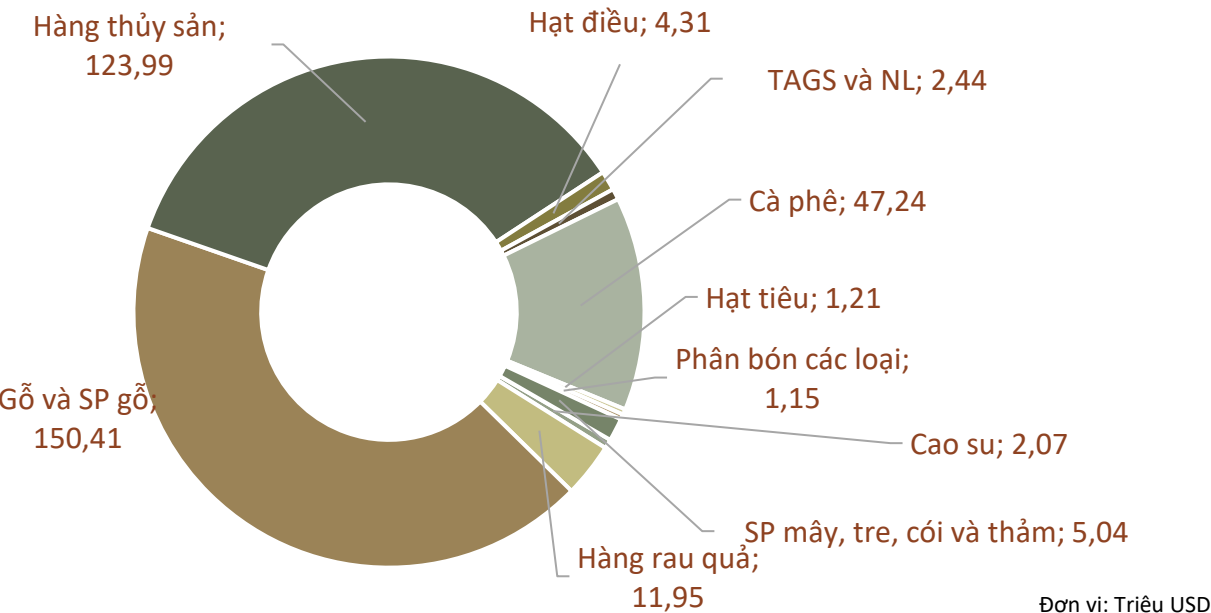


TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG NHẬT BẢN THÁNG 12/2023

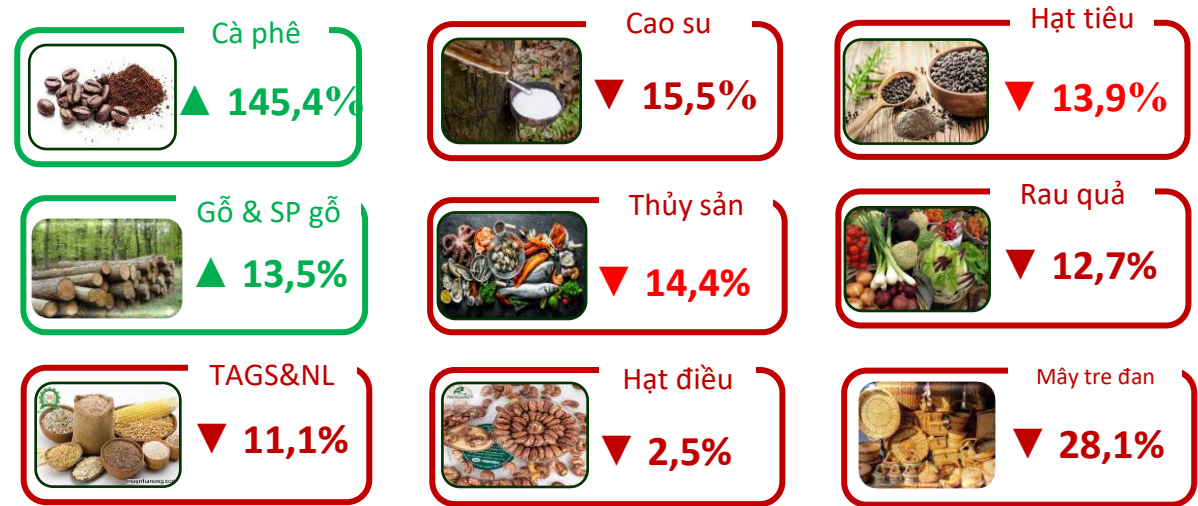
Kim ngạch xuất nhập khẩu NLTS Việt Nam – Nhật Bản, T12/2023



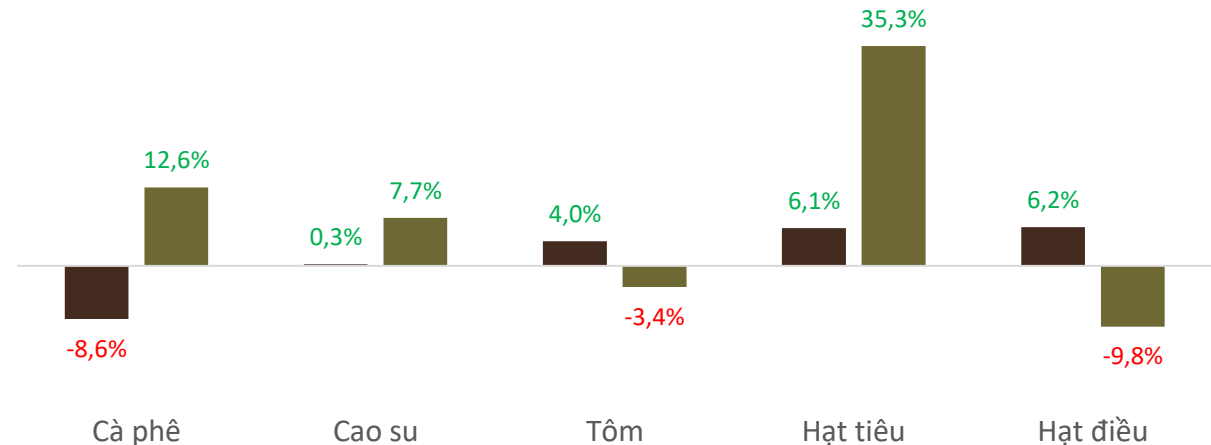
Kim ngạch XK NLTS chính sang thị trường Nhật Bản, T12/2023



Biến động giá trị XK NLTS chính sang thị trường Nhật Bản T12/2023 so với T11/2023



Biến động giá XK bình quân của một số sản phẩm NLTS chính sang thị trường Nhật Bản, T12/2023 so với tháng trước và cùng kỳ 2022



Nhật Bản vẫn duy trì chính sách nới lỏng tiền tệ

Ngân hàng Trung ương Nhật Bản (BOJ) trong tháng 1/2024 đã quyết định duy trì chính sách nới lỏng tiền tệ quy mô lớn, cùng với đó đưa ra triển vọng kinh tế và giá cả, dự báo chỉ số lạm phát trong năm 2024 sẽ là 2,4% và năm 2025 sẽ giảm xuống 1,8%. Việc duy trì chính sách nới lỏng tiền tệ và tác động của trận động đất

ở bán đảo Noto đã làm đồng Yên giảm giá mạnh, trên thị trường ngoại hối Tokyo, đồng Yên đã quay đầu giảm xuống mức 148 Yên đổi 1 USD vào ngày 24/1.

Quyết định về việc liệu có thay đổi chính sách nới lỏng tiền tệ trong các cuộc họp sắp tới hay không có thể phụ thuộc chủ yếu vào kết quả của cuộc đàm phán về tăng lương hàng năm, dự kiến sẽ diễn ra vào giữa tháng 3/2024 giữa doanh nghiệp và các liên đoàn lao động lớn.



Nguồn: vtv.vn

Lạm phát Nhật Bản tăng cao nhất kể từ 1982

Theo số liệu chính thức được Bộ Nội vụ và Truyền thông Nhật Bản công bố ngày 19/1, chỉ số giá tiêu dùng lõi (CPI không tính giá thực phẩm tươi sống) năm 2023 tại nước này tăng 3,1%, mức tăng cao nhất kể từ năm 1982. Giá thực phẩm leo thang và đồng yên mất giá khiến hàng nhập khẩu trở nên đắt đỏ hơn.

Số liệu lạm phát mới nhất được công bố giữa lúc Chính phủ Nhật đang kêu gọi các doanh nghiệp trong nước tăng lương trước thềm các cuộc đàm phán về lương thường niên giữa doanh nghiệp và các liên đoàn lao động vào mùa xuân tới. Dự kiến trong các cuộc đàm phán này, Liên đoàn Công đoàn

Nhật Bản (Rengo), tổ chức lao động lớn nhất nước, sẽ yêu cầu các doanh nghiệp tăng lương ít nhất 5%



Nguồn: vneconomy.vn

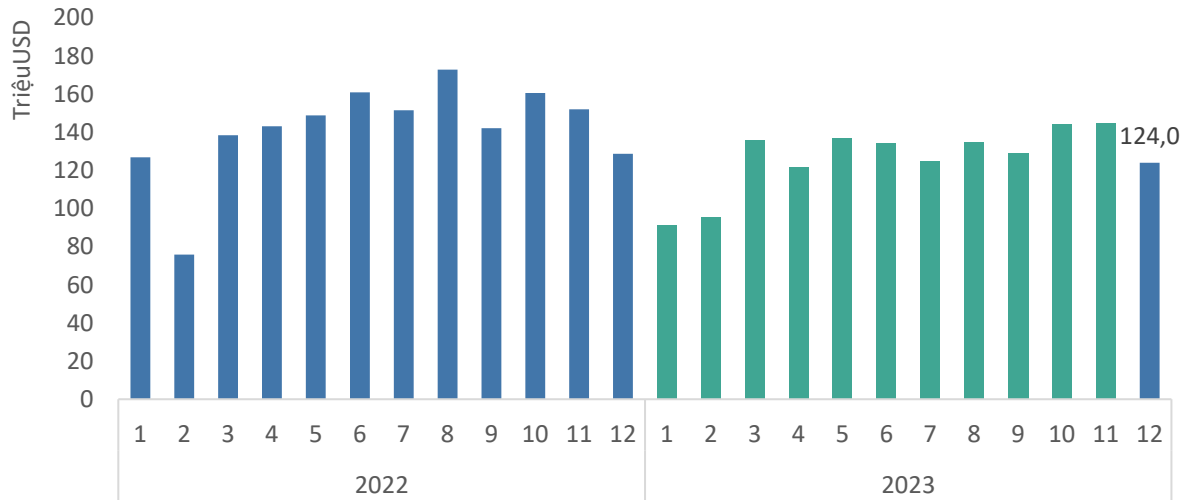


Tin liên quan



THỦY SẢN

Giá trị xuất khẩu thủy sản sang thị trường Nhật Bản, T12/ 2023



Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường Nhật Bản, T12/2023

KIM NGẠCH

124,0 triệu USD



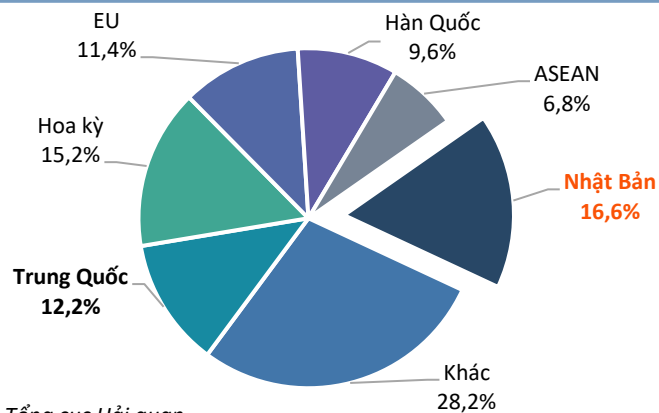
↘ Giảm **14,4%** so với T11/2023

↘ Giảm **3,6%** so với T12/2022

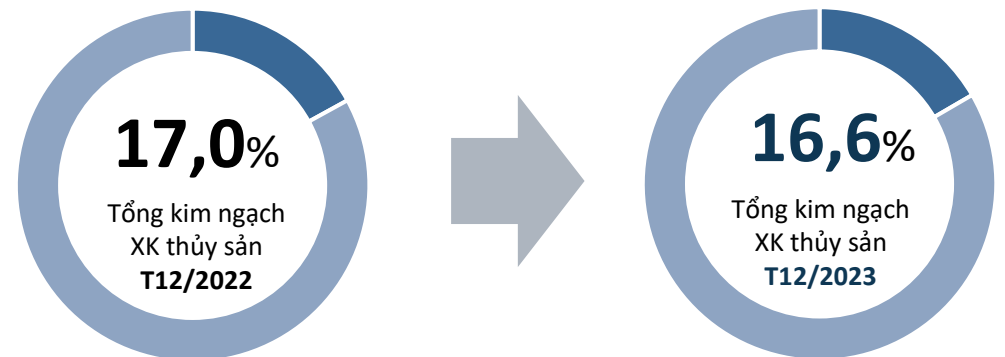
↓ Thấp hơn **17,9** triệu USD so với bình quân năm 2022

❖ Lũy kế 12 tháng 2023 đạt **1.516,5 tr.USD**, đạt **89,1%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị thủy sản Việt Nam sang thị trường Nhật Bản, T12/2023



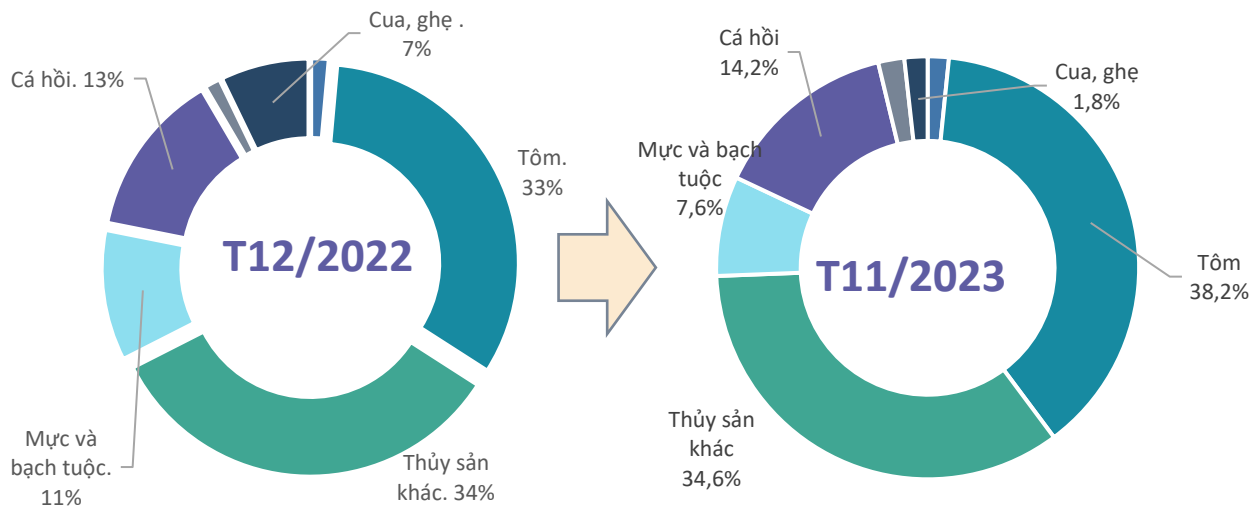
Biến động tỷ trọng giá trị thủy sản sang thị trường Nhật Bản, T12/2023



THỦY SẢN



Cơ cấu chủng loại thủy sản xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản, T12/2023



Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường Nhật Bản, T12/2023



Cá hồi

Kim ngạch: **26,0** Triệu USD
 Tăng **0,3%** so với T11/2023
 Giảm **3,6%** so với T12/2022



Tôm

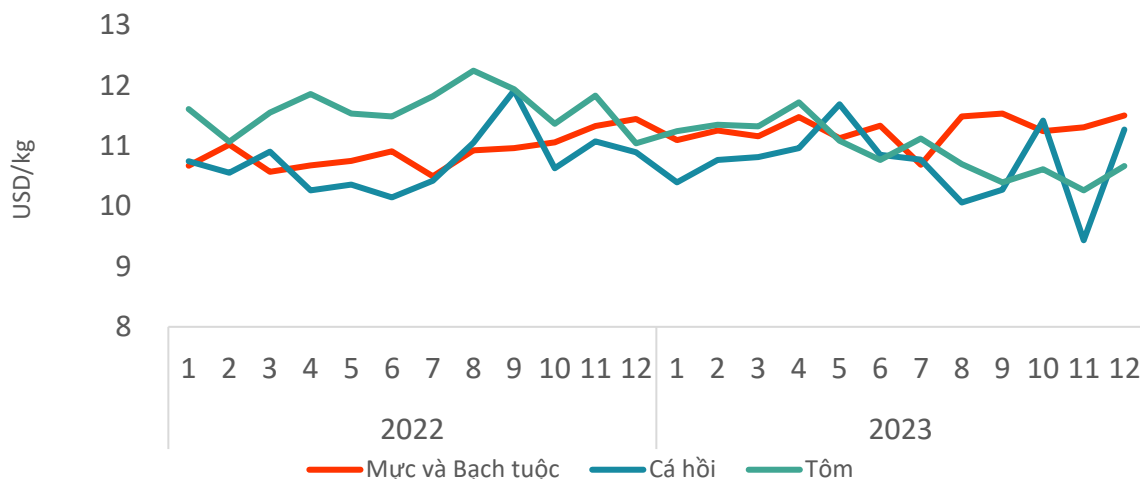
Kim ngạch: **44,7** Triệu USD
 Giảm **12,2%** so với T11/2023
 Tăng **6,4%** so với T12/2022



Mực và bạch tuộc

Kim ngạch: **8,9** Triệu USD
 Giảm **34,9%** so với T11/2023
 Giảm **34,6%** so với T12/2022

Giá thủy sản xuất khẩu bình quân sang thị trường Nhật Bản, T12/2023



Mực và Bạch tuộc

Giá xuất khẩu bình quân trong T12/2023 ở mức **11,5** USD/kg; **tăng 1,8%** so với tháng trước; và **tăng 0,5%** so với cùng kỳ năm 2022.

Cá hồi

Giá xuất khẩu bình quân trong T12/2023 ở mức **1,8** USD/kg; **tăng 1,5%** so với tháng trước; và **tăng 3,5%** so với cùng kỳ năm 2022.

Tôm

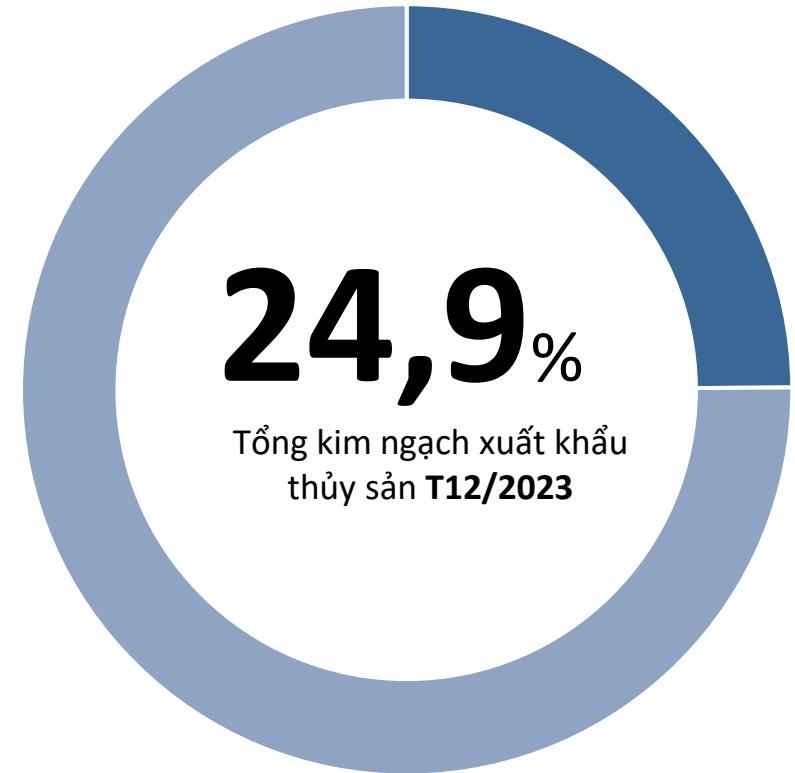
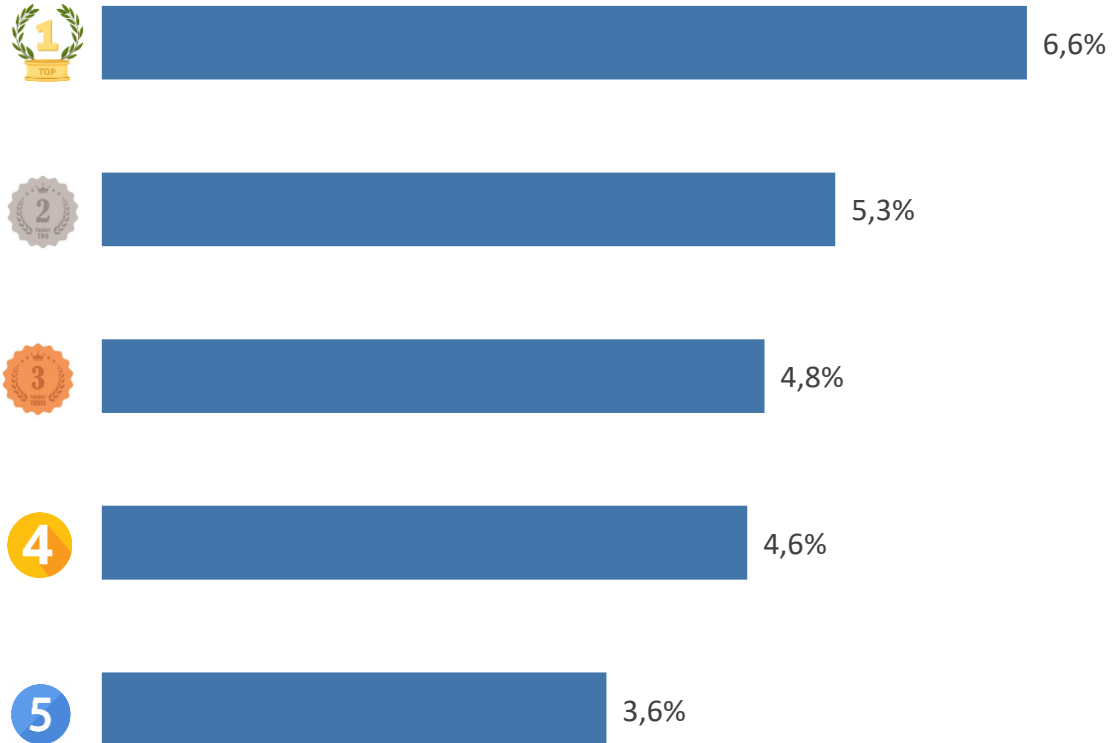
Giá xuất khẩu bình quân trong T12/2023 ở mức **9,7** USD/kg; **tăng 4,0%** so với tháng trước; và **giảm 3,4%** so với cùng kỳ năm 2022.



THỦY SẢN

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sang thị trường Nhật Bản, T12/2023

Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 DN XK sang thị trường Nhật Bản, T12/2023



Nhật Bản và Indonesia thỏa thuận thuế xuất khẩu 0% đối với sản phẩm cá ngừ.

Nhật Bản và Indonesia đã hoàn tất thỏa thuận giảm thuế xuất khẩu từ 9,6% xuống 0% đối với 4 mặt hàng cá ngừ chế biến sang Nhật Bản. Thuế xuất khẩu 0% áp dụng cho cá ngừ đóng hộp, cá ngừ vằn đóng hộp và vảy cá ngừ khô (katsuobushi), với mã HS 1604.14-091, và các sản phẩm cá ngừ khác, với mã HS 1604.14-099. Indonesia hiện là nguồn cung cấp cá ngừ vằn lớn thứ 6 của Nhật Bản với thị phần khoảng 7%.

Nguồn: Vasep, T1/2024

Nhật Bản thí điểm chế biến sò điệp tại Việt Nam.

trong tháng 1/2024, nhà bán lẻ hải sản Foodison hợp tác với nhà bán buôn Ebisu Shokai, nhà giao dịch Ocean Road và Nosui để thí điểm đưa một container sò điệp nguyên vỏ (hơn 20 tấn) đến Việt Nam để chế biến. Theo thỏa thuận giữa các bên, sò điệp của Ebisu Shokai sẽ được Ocean Road thu mua và xuất khẩu sang Việt Nam để chế biến và gửi trở lại Nhật Bản để bán cho các nhà hàng và nhà bán lẻ của Foodison, Ebisu Shokai và Nosui. Dựa trên kết quả của chương trình thí điểm, các công ty trên sẽ quyết định có tiếp tục chế biến sò điệp ở Việt Nam hay không, do chi phí nhân công chế biến sò điệp tại Việt Nam chỉ bằng 20-30% so với Nhật Bản. Giá sò điệp chế biến tại Việt Nam để sử dụng làm sushi dự kiến sẽ thấp hơn giá sò điệp chế biến tại Nhật Bản dù đã cộng cả chi phí vận chuyển.

Nguồn: Nongnghiep.vn, T1/2024

Xuất khẩu thủy sản Việt Nam sang Nhật Bản dự báo không có đột phá trong năm 2024

Theo Vasep, các dự báo về tăng trưởng kinh tế Nhật Bản trong năm 2024 không có sự đồng nhất, nhưng nhìn chung sẽ không có sự đột phá ở thị trường này về mặt nhu cầu với mặt hàng thủy sản. Tuy nhiên, so với các thị trường lớn khác như Mỹ, EU, Trung Quốc, thì thương mại thủy sản với Nhật Bản được đánh giá là ổn định hơn. Năm 2023, Nhật Bản nằm trong top 2 thị trường NK thủy sản Việt Nam, chỉ sau Mỹ. Trong khi xuất khẩu sang Mỹ giảm sâu 29% và sang các thị trường khác trong top 5 giảm 16-18% thì xuất khẩu sang Nhật có mức giảm thấp nhất, giảm 12%.

Nguồn: Vasep, T1/2024

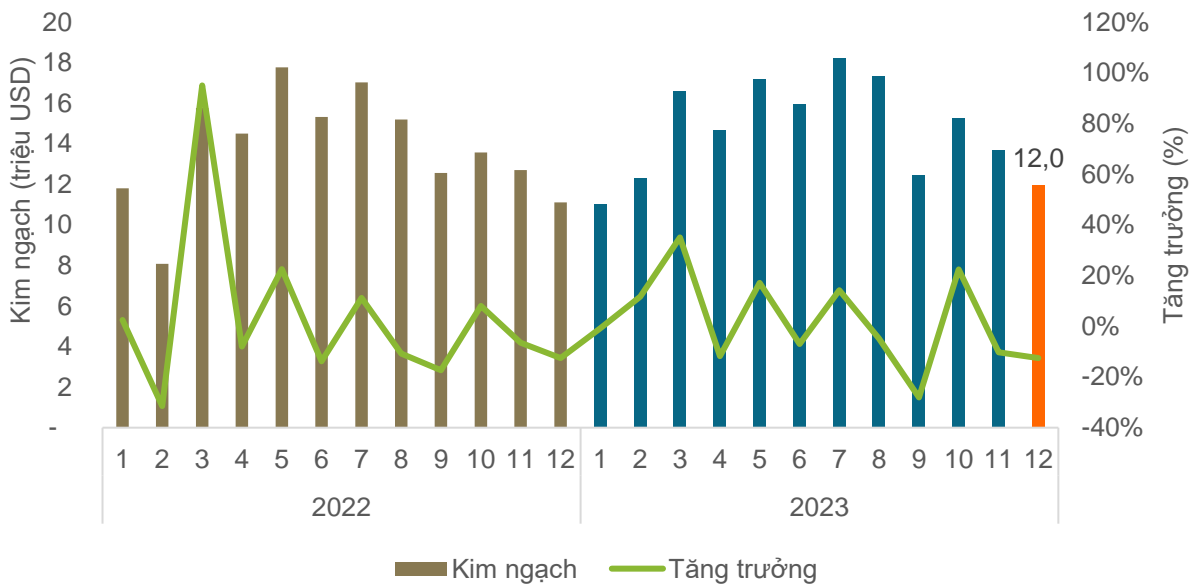


Tin liên quan



RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Giá trị rau quả xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản, T12/2023



Kết quả xuất khẩu rau quả sang thị trường Nhật Bản, T12/2023

KIM NGẠCH

12,0
triệu USD

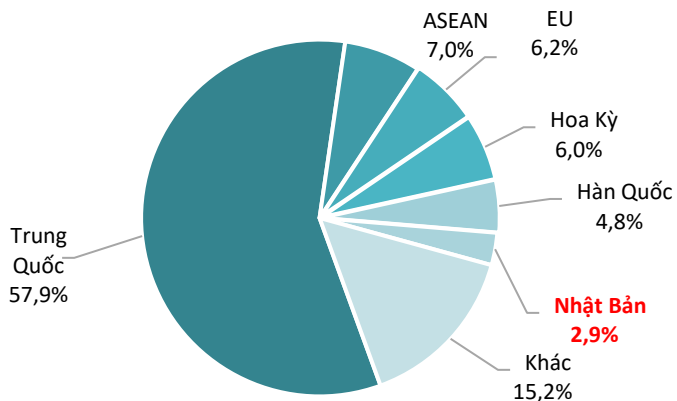
Giảm **12,5%** so với T11/2023

Tăng **7,8%** so với T12/2022

Thấp hơn **1,8 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

Lũy kế cả năm 2023 đạt **176,2 triệu USD**, đạt **106,7%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị rau quả Việt Nam sang thị trường Nhật Bản, T12/2023



Biến động tỷ trọng giá trị rau quả XK sang thị trường Nhật Bản, T12/2023

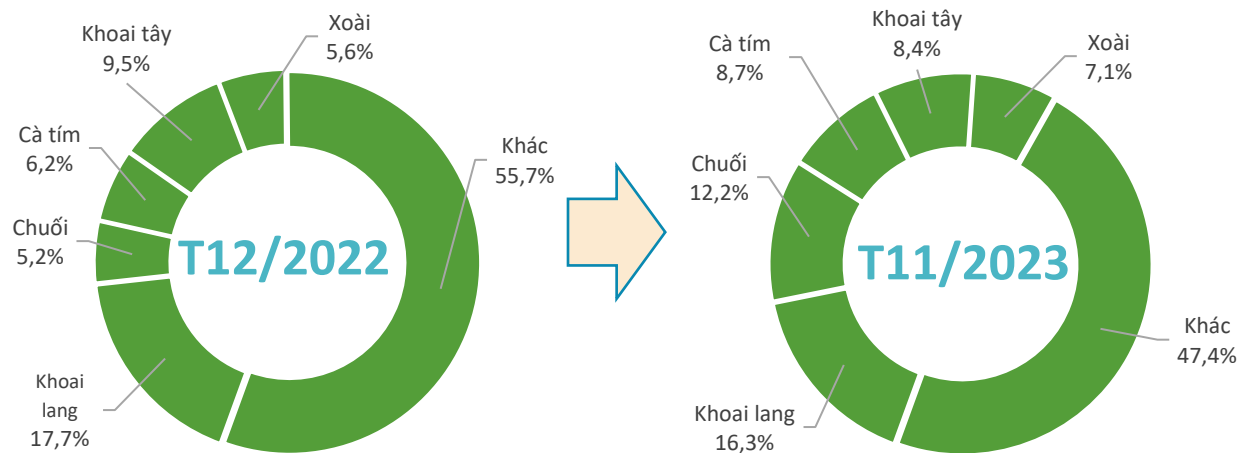


Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Hải quan



RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản, T12/2023



Kết quả xuất khẩu rau quả sang thị trường Nhật Bản, T12/2023



Khoai lang

Kim ngạch: **1,9** triệu USD

Tăng **6,0%** so với T11/2023

Giảm **0,9%** so với T12/2022



Chuối

Kim ngạch: **1,5** triệu USD

Giảm **10,7%** so với T11/2023

Tăng **149,8%** so với T12/2022



Cà tím

Kim ngạch: **1,0** triệu USD

Giảm **31,6%** so với T11/2023

Tăng **50,8%** so với T12/2022



Khoai tây

Kim ngạch: **1,0** triệu USD

Tăng **256,2%** so với T11/2023

Giảm **4,3%** so với T12/2022



Xoài

Kim ngạch: **0,85** triệu USD

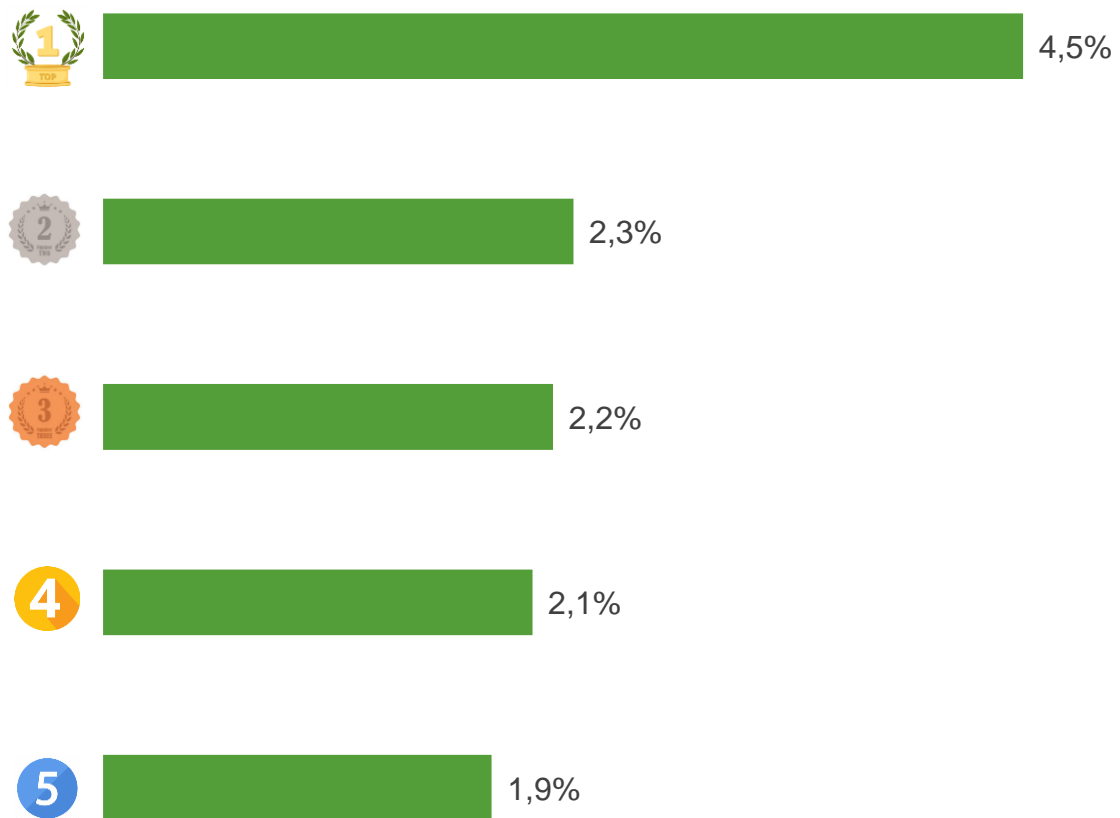
Giảm **4,2%** so với T11/2023

Tăng **35,4%** so với T12/2022

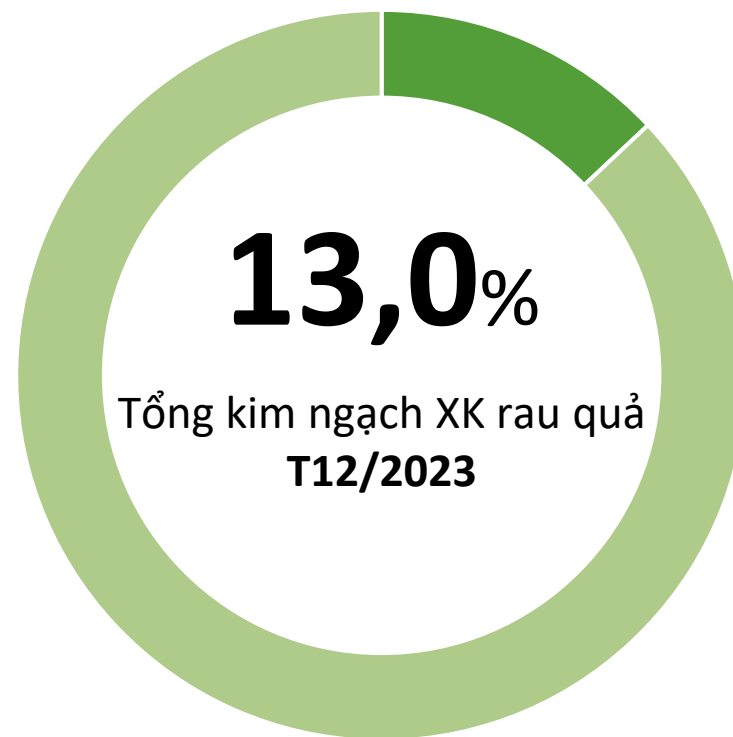


RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản, T12/2023



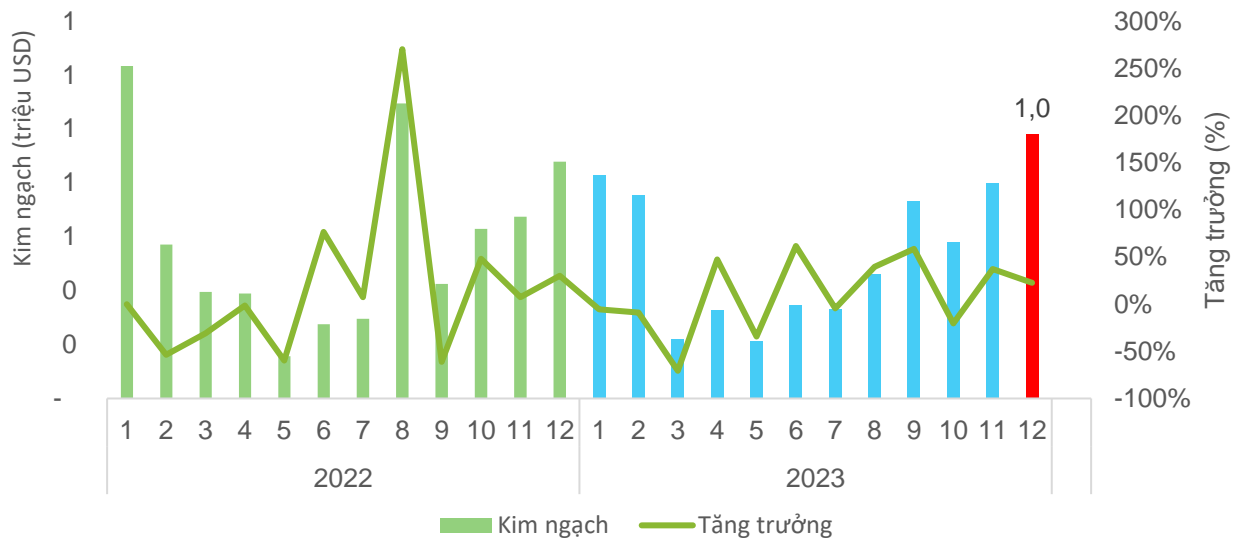
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản, T12/2023





RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Giá trị rau quả nhập khẩu từ thị trường Nhật Bản, T12/2023



Kết quả nhập khẩu rau quả từ thị trường Nhật Bản, T12/2023

KIM NGẠCH



0,98

triệu USD

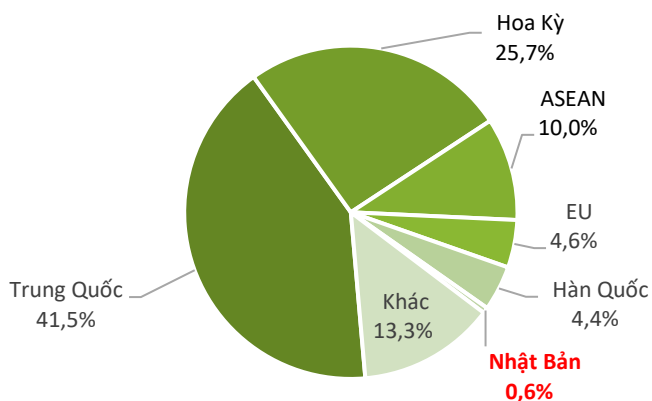
Tăng **22,7%** so với T11/2023

Tăng **11,7%** so với T12/2022

Thấp hơn **0,4 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

Lũy kế cả năm 2023 đạt **6,6 triệu USD**, đạt **93,7%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị rau quả Việt Nam NK từ thị trường Nhật Bản, T12/2023



Biến động tỷ trọng giá trị rau quả VN NK từ thị trường Nhật Bản, T12/2023





01

Súp lơ xanh được thêm vào danh sách “rau củ quan trọng” tại Nhật Bản

Bộ Nông nghiệp Nhật Bản đã quyết định thêm súp lơ xanh vào danh sách “rau củ quan trọng”, gồm những loại rau được tiêu thụ trong nước với số lượng lớn. Hiện danh sách này có 14 loại rau và súp lơ xanh sẽ được thêm vào kể từ năm tài chính 2026. Với quyết định này, người trồng súp lơ xanh sẽ nhận được trợ cấp cao hơn để đảm bảo sản xuất ổn định khi giá rau giảm nhiều. Các nhà sản xuất súp lơ xanh quy mô lớn và các đơn vị vận chuyển sẽ đủ điều kiện nhận trợ cấp nếu họ đăng ký với Bộ Nông nghiệp và xây dựng kế hoạch cung ứng dựa trên hướng dẫn của chính phủ.

Nguồn: Japannews.yomiuri.co.jp

02

Diện tích quýt tại Nhật suy giảm nhưng sản lượng tăng

Trong niên vụ 2023/24, việc thiếu lao động nông nghiệp do già hoá lao động đã góp phần khiến diện tích trồng quýt ở Nhật Bản tiếp tục giảm 2,4% xuống còn 48.300 ha. Tuy nhiên, sản lượng quýt của Nhật Bản được dự báo sẽ tăng 5,3% lên 930.000 tấn.

Hiện nay, khoảng 90% quýt sản xuất tại Nhật Bản được tiêu thụ tươi. Lượng tiêu thụ quýt tươi trong niên vụ 2023/24 dự báo ở mức 876.000 tấn, tăng 5,3%. Xuất khẩu quýt của Nhật Bản trong niên vụ 2023/24 dự báo tăng 11% lên 1.800 tấn.

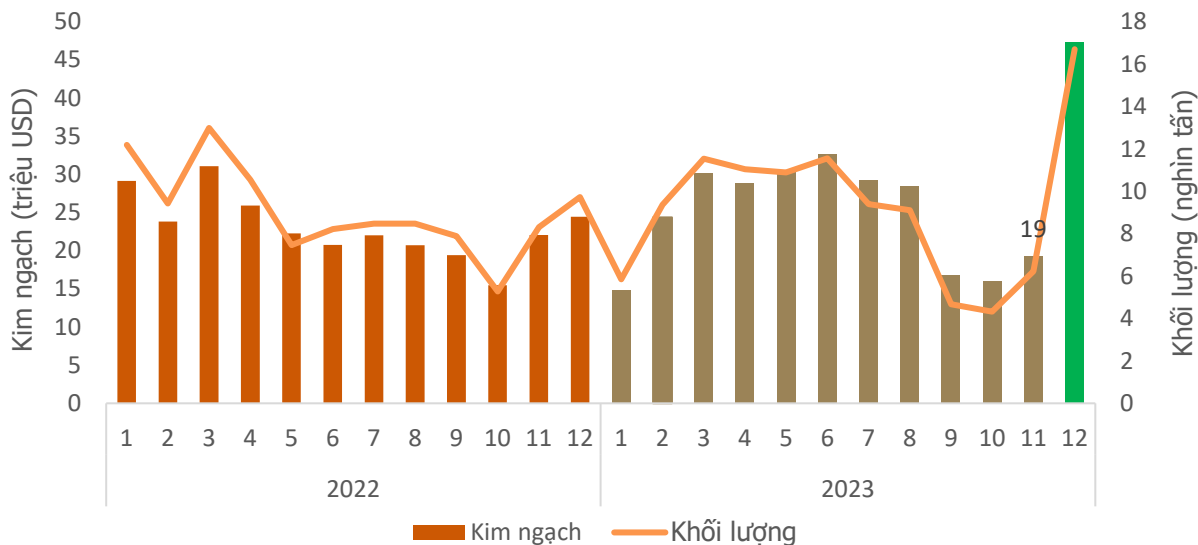
Nguồn: USDA



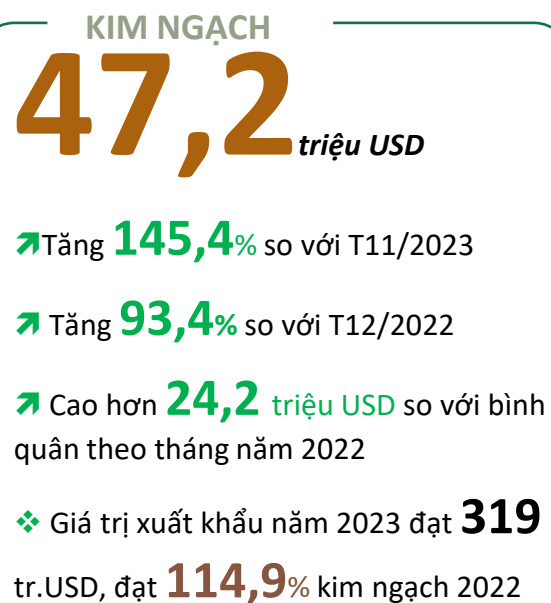
Tin liên quan

CÀ PHÊ

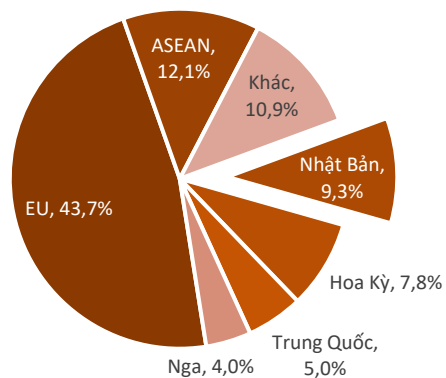
Khối lượng và giá trị cà phê xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản, T12/2023



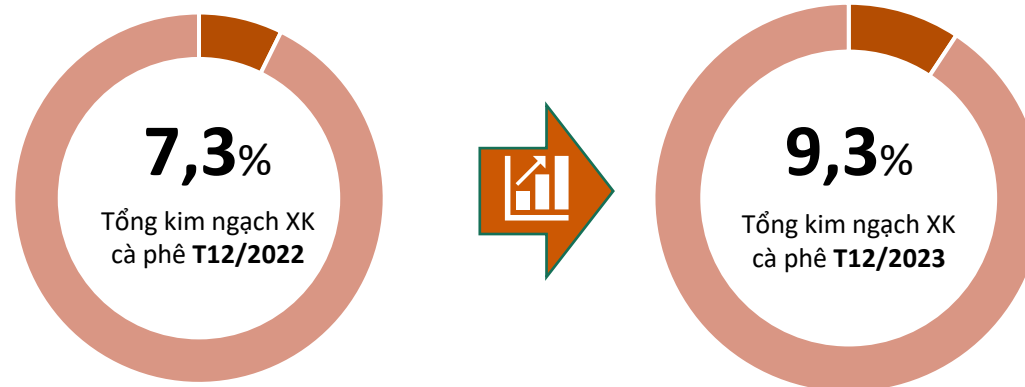
Kết quả xuất khẩu cà phê sang thị trường ASEAN, T12/2023



Tỷ trọng giá trị cà phê Việt Nam sang thị trường Nhật Bản, T12/2023

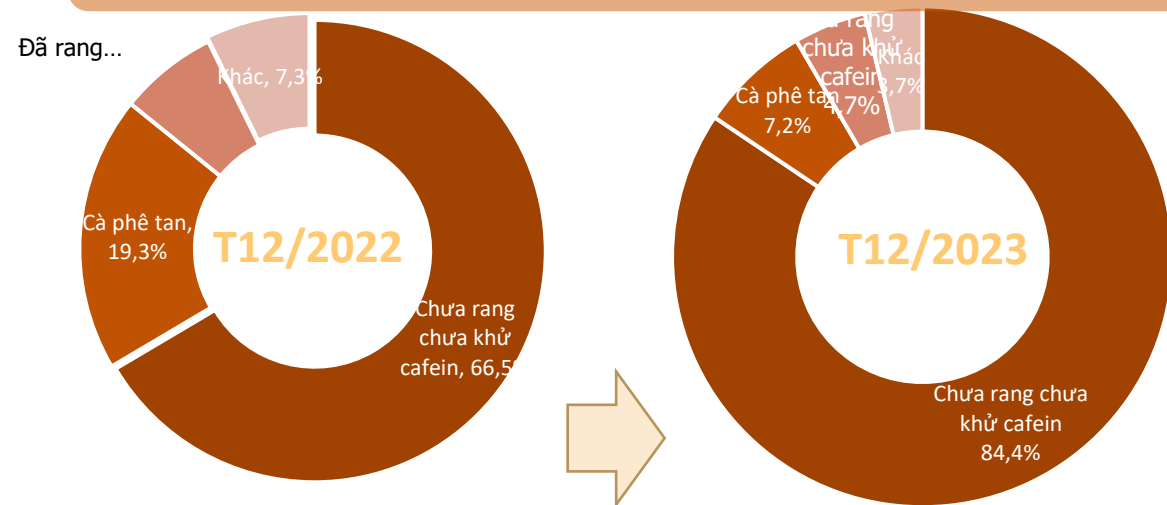


Biến động tỷ trọng giá trị cà phê XK sang thị trường Nhật Bản, T12/2023

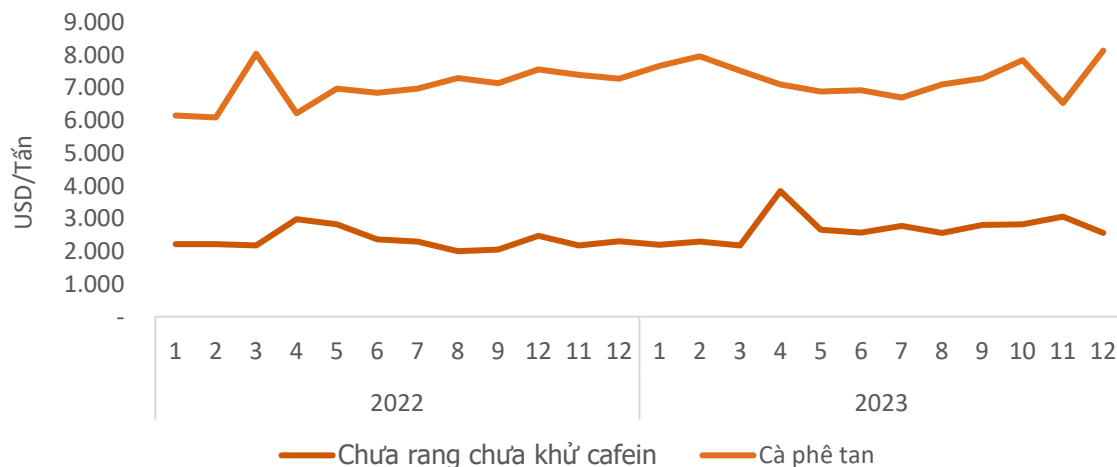


CÀ PHÊ

Cơ cấu chủng loại cà phê xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản, T12/2023



Giá cà phê xuất khẩu bình quân sang thị trường Nhật Bản, T12/2023



Kết quả xuất khẩu cà phê sang thị trường Nhật Bản T12/2023



Chưa rang chưa khử cafein

Kim ngạch: **39,9** Triệu USD
Tăng **216%** so với T11/2023
Tăng **440%** so với T12/2022



Cà phê tan

Kim ngạch: **3,4** Triệu USD
Tăng **13,4%** so với T11/2023
Tăng **59%** so với T12/2022



Cà phê khác

Kim ngạch: **1,4** Triệu USD
Giảm **12,9%** so với T11/2023
Tăng **186%** so với T12/2022

Cà phê tan

Giá xuất khẩu bình quân trong T12/2023 ở mức **8.128** USD/tấn, **tăng 24,4%** so với tháng trước, nhưng **giảm 16,2%** so với cùng kỳ năm 2022.

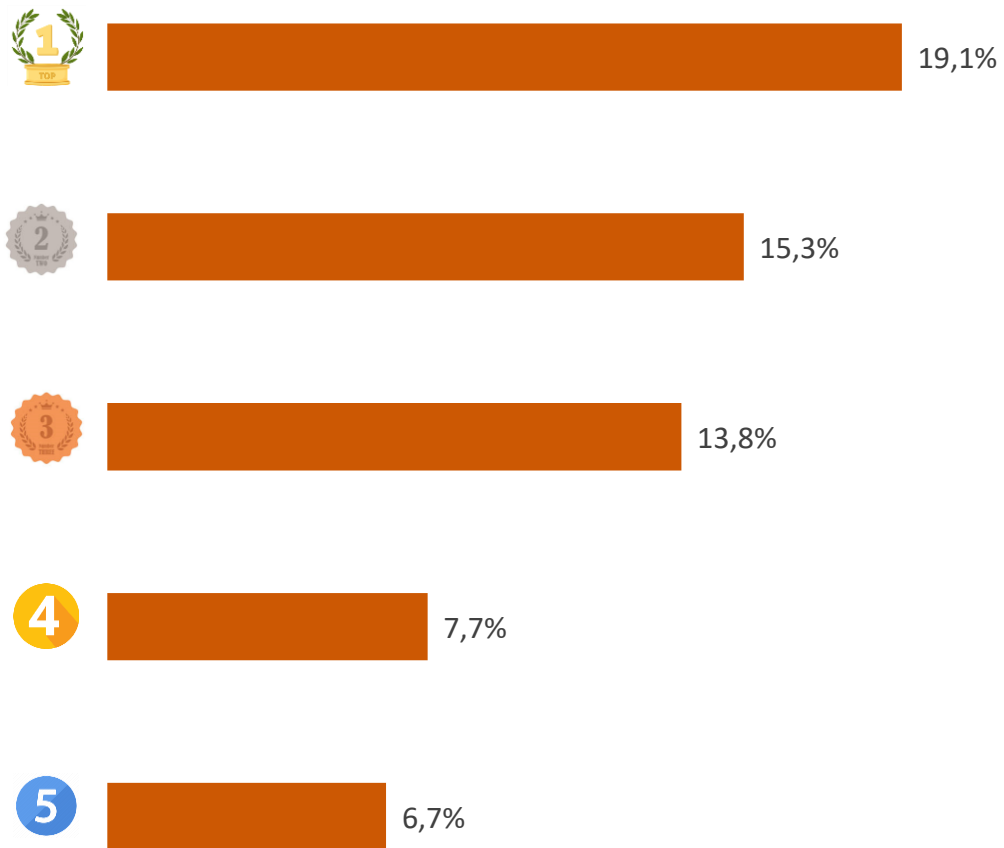
Cà phê chưa rang chưa khử cafein

Giá xuất khẩu bình quân trong T12/2023 ở mức **2.562** USD/tấn; **tăng 11,7%** so với tháng trước, nhưng **tăng 11%** so với cùng kỳ năm 2022.

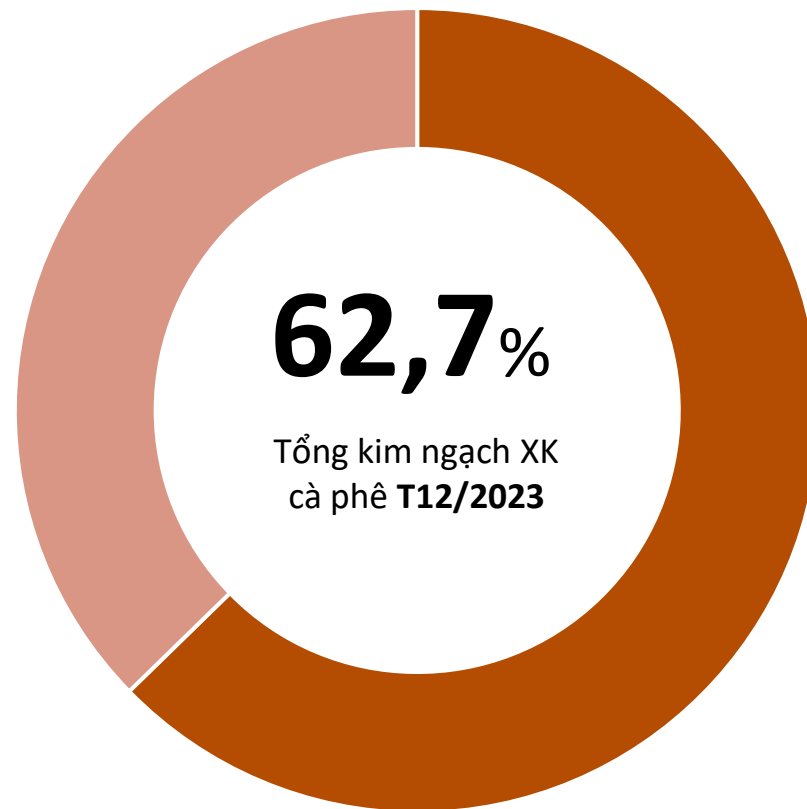


CÀ PHÊ

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sang thị trường Nhật Bản, T12/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 DN XK sang thị trường Nhật Bản, T12/2023





Dự báo thị trường cà phê Nhật Bản 2024.

Năm 2024, doanh thu tại thị trường cà phê Nhật Bản sẽ đạt khoảng 6,1 tỷ USD. Tốc độ tăng trưởng trong giai đoạn 2024-2028 ước đạt 0,24%/năm. Ước tính đến năm 2028, khối lượng cà phê tiêu thụ tại thị trường này đạt 0,19 triệu tấn.

Năm 2024, dự kiến khối lượng tiêu thụ cà phê trung bình trên người là 1,62kg. Nhu cầu tiêu thụ cà phê đặc sản của Nhật Bản ngày càng tăng đối với các sản phẩm cà phê đặc sản và chất lượng cao.

Nguồn: statista.com (1/2024)

Tồn kho cà phê của Nhật Bản xuống thấp kỷ lục.

Theo dữ liệu từ Hiệp hội Cà phê Nhật Bản do Học viện Thương mại Cà phê (CTA) tổng hợp, tồn kho cà phê xanh ở Nhật Bản ở mức 2,39 triệu bao loại 60 kg vào cuối tháng 12, thấp hơn 8% so với cùng kỳ năm trước và là mức thấp nhất của tháng 12 tính từ năm 2017. Các nhà phân tích của CTA cho rằng lãi suất cao, các quốc gia sản xuất lớn bị giảm sản lượng do thời tiết khắc nghiệt, và những khó khăn trong vận chuyển là nguyên nhân chủ yếu của tình trạng này.

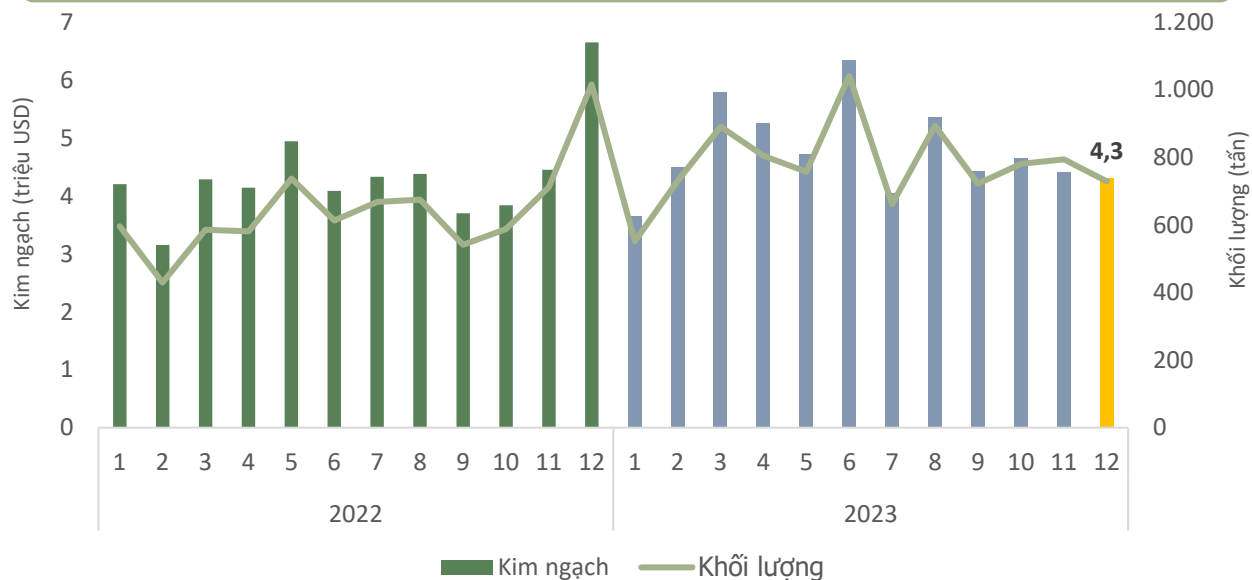
Nguồn: marketscreener.com (1/2024)





ĐIỀU

Khối lượng và giá trị điều xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản, T12/2023



Kết quả xuất khẩu điều sang thị trường Nhật Bản, T12/2023

KIM NGẠCH
4,3 triệu USD

↘ Giảm **2,5%** so với T11/2023

↘ Giảm **35,3%** so với T12/2022

↓ Thấp hơn **42,65** nghìn USD so với bình quân theo tháng năm 2022

Lũy kế 12 tháng 2023 đạt **57,5** triệu USD, đạt **110%** kim ngạch năm 2022

KHỐI LƯỢNG
729 tấn

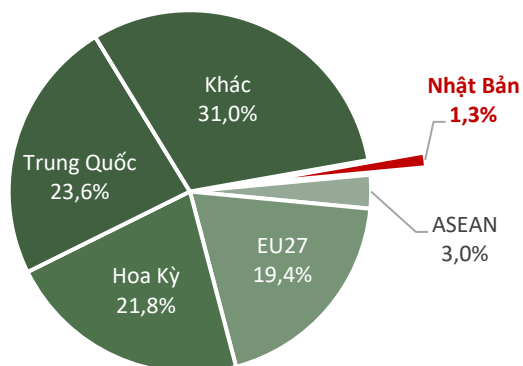
↘ Giảm **8,2%** so với T11/2023

↘ Giảm **28,2%** so với T12/2022

↑ Cao hơn **149** tấn so với bình quân theo tháng năm 2022

Lũy kế 12 tháng 2023 đạt **9,36** nghìn tấn, đạt **121%** khối lượng năm 2022

Tỷ trọng giá trị điều của Việt Nam sang thị trường Nhật Bản, T12/2023



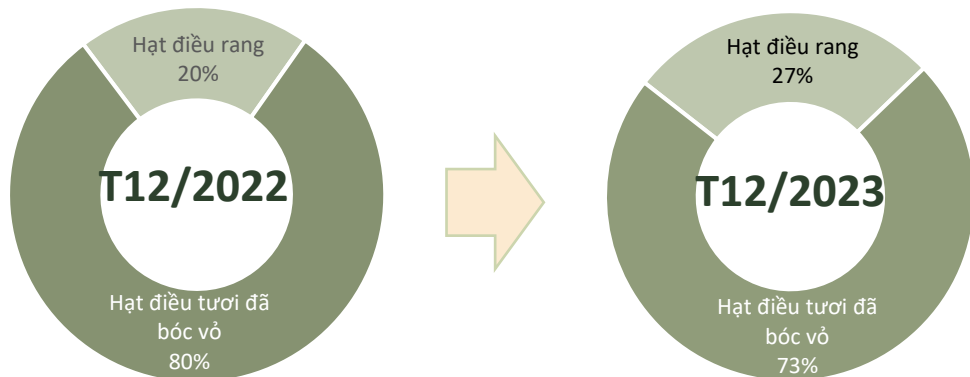
Biến động tỷ trọng giá trị điều của Việt Nam sang thị trường Nhật Bản, T12/2023



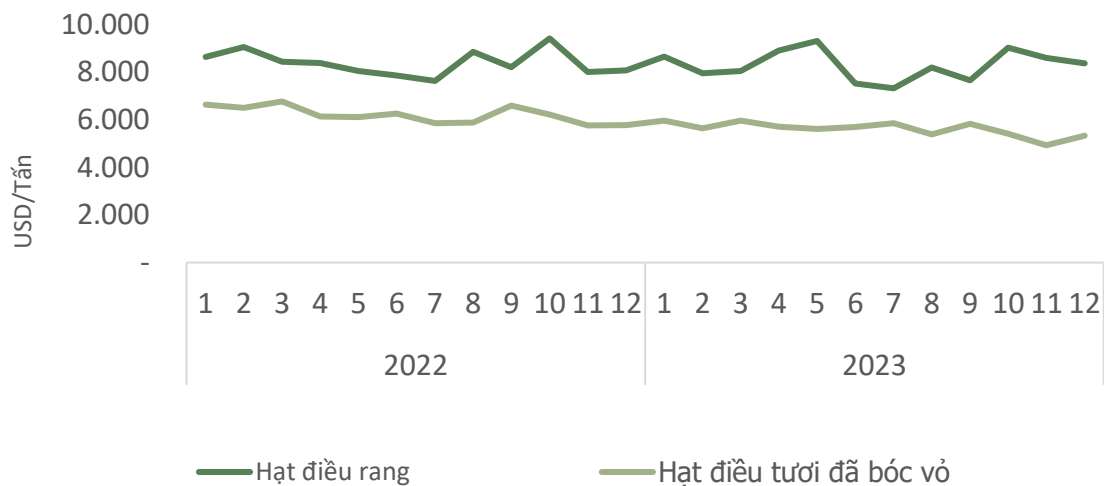


ĐIỀU

Cơ cấu chủng loại điều xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản, T12/2023



Giá điều xuất khẩu bình quân sang thị trường Nhật Bản, T12/2023



Kết quả xuất khẩu điều sang thị trường Nhật Bản, T12/2023



Điều tươi đã bóc vỏ

Kim ngạch: **3,24** triệu USD

Tăng **4%** so với T11/2023

Giảm **39%** so với T12/2022



Điều rang

Kim ngạch: **1,21** triệu USD

Giảm **6%** so với T11/2023

Giảm **9%** so với T12/2022

Điều tươi đã bóc vỏ

Giá xuất khẩu bình quân trong T12/2023 ở mức **5.321** USD/tấn; **tăng 8,3%** so với tháng trước; và **giảm 7,6%** so với cùng kỳ năm 2022.

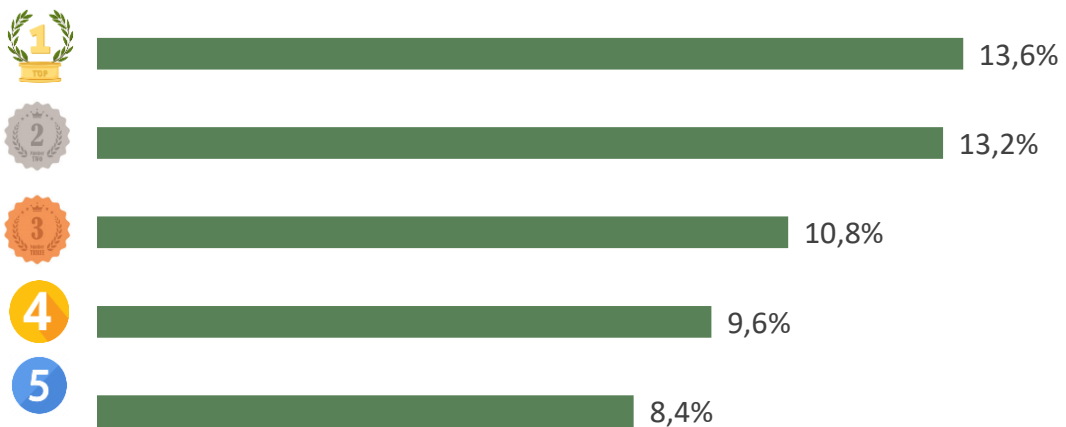
Điều rang

Giá xuất khẩu bình quân trong T12/2023 ở mức **8.357** USD/tấn; **giảm 2,7%** so với tháng trước; và **tăng 3,6%** so với cùng kỳ năm 2022.

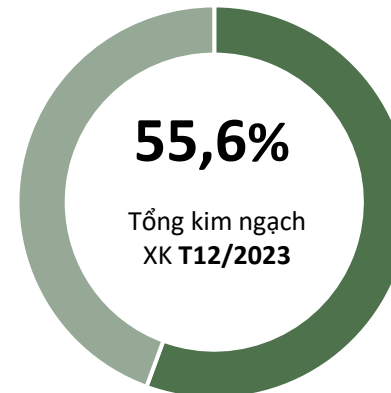


ĐIỀU

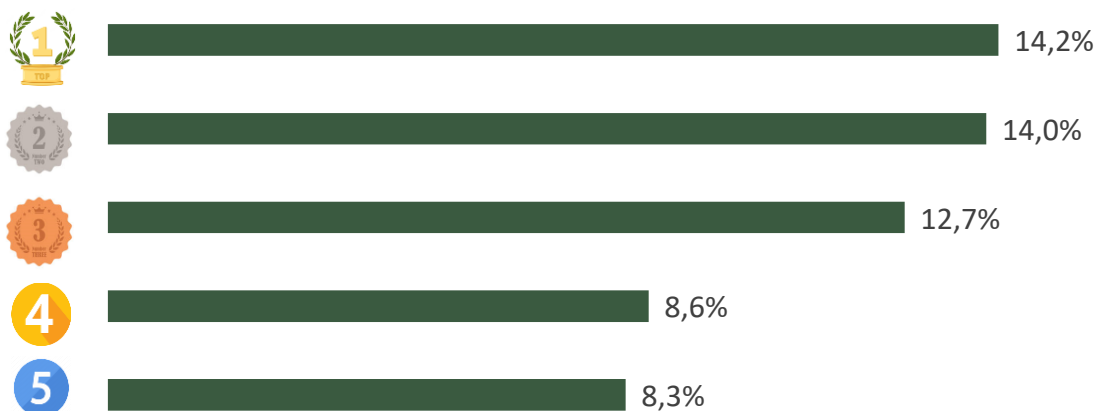
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản, T12/2023



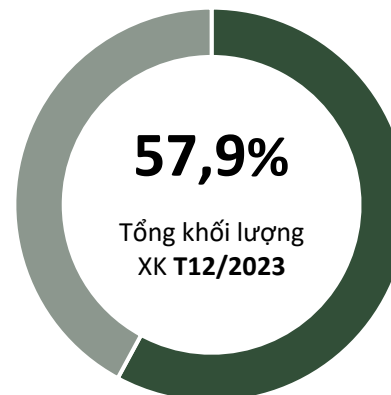
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản, T12/2023



TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản, T12/2023



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản, T12/2023





Campuchia lên kế hoạch tăng xuất khẩu điều chế biến sang Nhật Bản

Doanh nghiệp Chey Sambor Cashew Nut Processing Handicrafts (doanh nghiệp Chey Sambor) cho biết, họ có kế hoạch tăng xuất khẩu hạt điều chế biến sang thị trường Nhật Bản lên khoảng 100 tấn trong năm 2024 do năng lực chế biến được nâng cao. Hiện Chey Sambor là nhà xuất khẩu duy nhất hạt điều chế biến của Campuchia sang thị trường Nhật Bản.

Hiệp hội Hạt điều Campuchia (CAC) hy vọng xuất khẩu hạt điều chế biến của nước này sang Nhật Bản sẽ tăng trong thời gian tới. Hiện sản phẩm hạt điều Campuchia đã có mặt tại các siêu thị OK và AEON tại Nhật Bản, với hơn 300 chi nhánh.

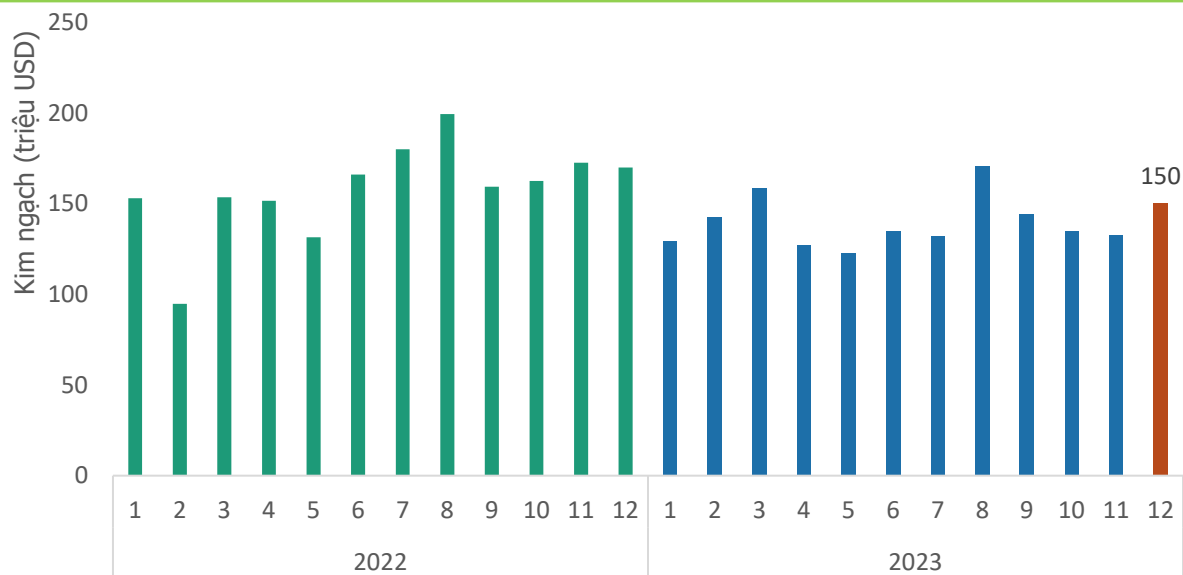
Nguồn: phnompenhpost.com





GỖ VÀ SP GỖ

Giá trị gỗ và SP gỗ xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản, T12/2023



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường Nhật Bản, T12/2023

KIM NGẠCH



150

triệu USD

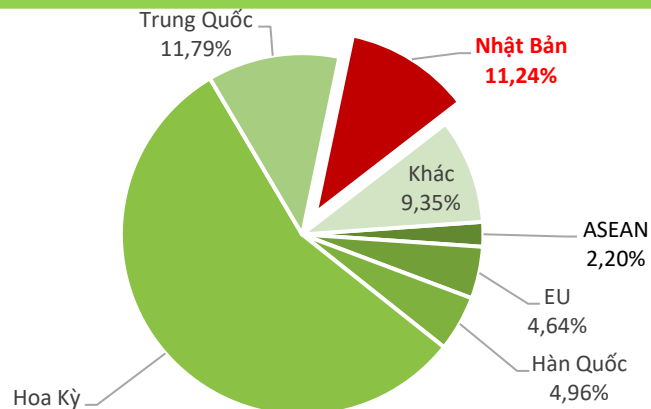
↗ Tăng **13,5%** so với T11/2023

↘ Giảm **11,5%** so với T12/2022

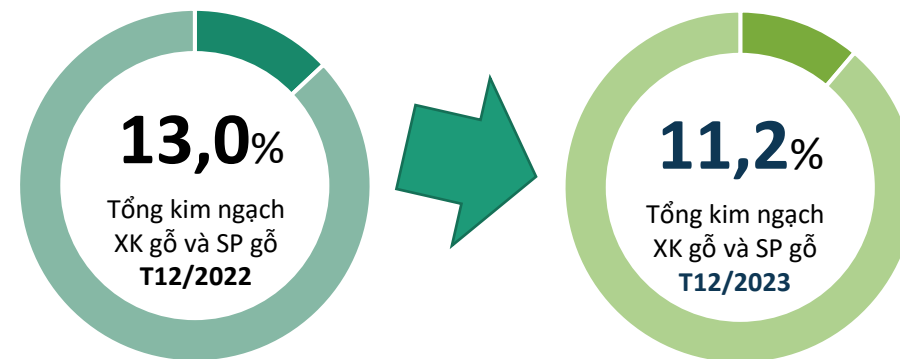
↓ Thấp hơn **7,4 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế cả năm đạt **1,68 tỷ USD**, đạt **88,6%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ VN sang thị trường Nhật Bản, T12/2023



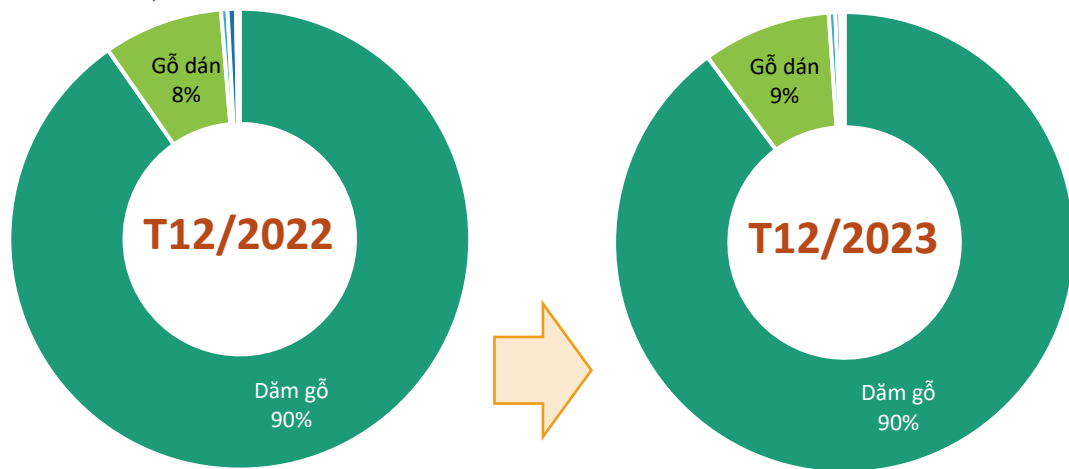
Biến động tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ VN sang thị trường Nhật Bản, T12/2023





GỖ VÀ SP GỖ

Cơ cấu chủng loại gỗ và SP gỗ XK sang thị trường Nhật Bản, T12/2023



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường Nhật Bản, T12/2023



Dăm gỗ

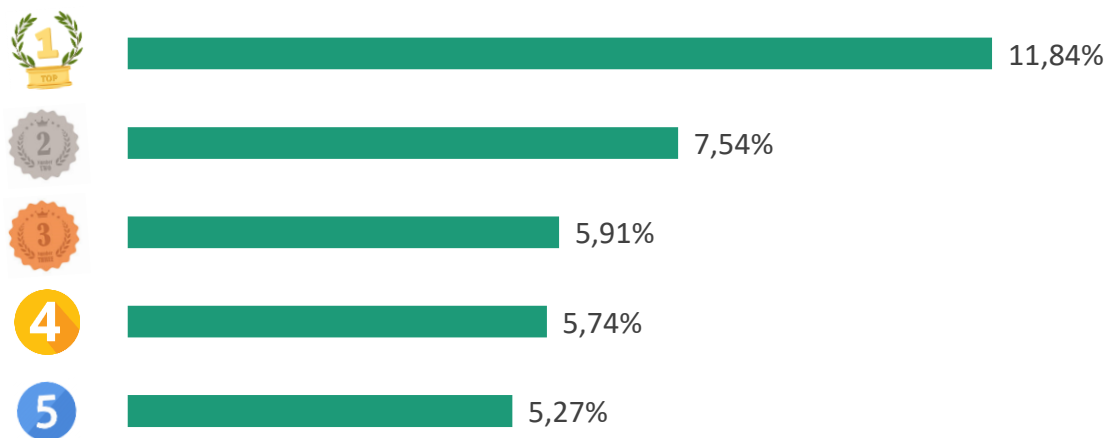
Kim ngạch: **91,7** triệu USD
 Tăng **21%** so với T11/2023
 Giảm **15%** so với T12/2022



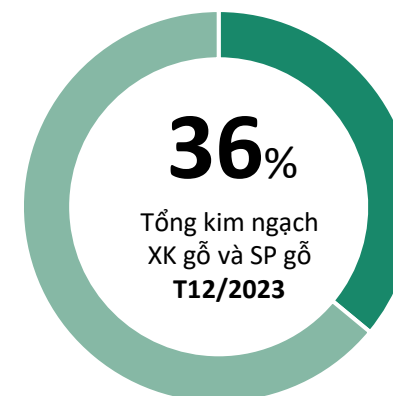
Gỗ dán

Kim ngạch: **9,2** triệu USD
 Tăng **17%** so với T11/2023
 Giảm **8%** so với T12/2022

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sang thị trường Nhật Bản, T12/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 DN XK sang thị trường Nhật Bản, T12/2023





GỖ VÀ SP GỖ



ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG GỖ VÀ SP GỖ NHẬT BẢN

Trong tháng 11/2023, nhập khẩu gỗ dán của Nhật Bản tăng 11% so với tháng 10/2023 và tăng 15% so với cùng kỳ năm 2022. Trong đó, nhập khẩu từ Malaysia tăng mạnh, trong khi nhập khẩu từ Indonesia, Việt Nam và Trung Quốc tương đối ổn định so với tháng trước.

Trong tháng 10/2023, nhập khẩu đồ gỗ nội thất nhà bếp của Nhật Bản tăng 11% so với tháng trước và tăng 14% so với cùng kỳ năm trước. Ba thị trường cung cấp đồ gỗ nội thất nhà bếp hàng đầu cho Nhật Bản bao gồm Philippines (44%), Việt Nam (37%) và Trung Quốc (8%).

Nguồn: ITTO



TIN LIÊN QUAN

Ipsard

AGRO@INFO

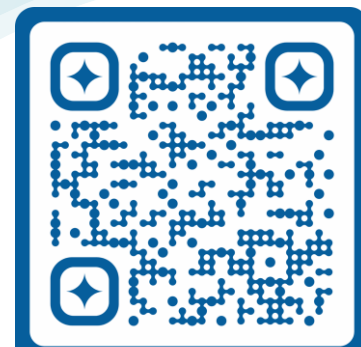
Ý kiến góp ý, xin vui lòng gửi đến:

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN
VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

Địa chỉ: *Số 16 Thụy Khuê, P. Thụy Khuê, Q. Tây Hồ, Hà Nội*

Email: thongtinthitruong@ipsard.gov.vn; info@agro.gov.vn

Website: <http://agro.gov.vn/>



Xem thêm báo cáo